

CÔNG TY CỔ PHẦN FECON

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

- Kính gửi :**
- Ủy Ban chứng khoán nhà nước.
 - Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
 - Quý cổ đông và các nhà đầu tư

Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN FECON**

Trụ sở chính : Tầng 15 tòa nhà CEO, Lô HH2-1 Đường Phạm Hùng, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84) 6269 0481

Fax: (84-4) 6269 0484

Mã chứng khoán : FCN

Website: www.fecon.com.vn

Người thực hiện công bố thông tin : Ông **Trần Phương**

Địa chỉ: 96 Quan Nhân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại di động: 0984997669

Loại thông tin công bố : 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố :

- Báo cáo kết quả chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2016



Trưởng Phòng Tài Chính

Trần Phương

Số: 186 /2016/BC-TC.FECON

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2016

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU
THÀNH CỔ PHIẾU
CÔNG TY CỔ PHẦN FECON**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh

Tên tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN FECON

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15 tháp CEO, lô HH2-1, Khu đô thị Mỹ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 04. 62690481

Fax: 04. 62690484

Website: www.fecon.com.vn

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI ĐÃ PHÁT HÀNH

- Loại Trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi
- Mệnh giá trái phiếu: 1.000.000 đồng/trái phiếu
- Giá bán: 1.000.000 đồng/trái phiếu
- Tổng giá trị trái phiếu phát hành: 500.000.000.000 đồng
- Hình thức trái phiếu: Ghi sổ
- Ngày phát hành, Ngày đáo hạn và thời gian thanh toán tiền mua Trái phiếu:

STT	Nhà đầu tư	Loại Nhà đầu tư	Giá trị phát hành (tỷ đồng)	Ngày phát hành/Thời gian thanh toán tiền mua	Ngày đáo hạn
1	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	Công ty CK – trong Nước	100	09/06/2015	09/06/2018
2	Japan South East Asia Growth Fund	Quỹ đầu tư- Nước ngoài			

	- Lần giải ngân thứ 1		195,585	30/06/2014	30/06/2017
	- Lần giải ngân thứ 2		131,915	21/04/2016	21/04/2019
3	PYN Elite Fund (trước là ERIKOISSIJOITUSRAHASTO ELIE (MUTUAL FUND ELITE (NON-UCITS)	Quỹ đầu tư-Nước ngoài	32,5	03/08/2015	03/08/2018
4	VIETNAM HOLDING LIMITED	Quỹ đầu tư-Nước ngoài	40	15/10/2015	15/10/2018

7. Mục đích phát hành trái phiếu: Đầu tư máy móc thiết bị năm 2014,2015; Đầu tư liên kết với các đối tác trong ngành; Góp vốn thành lập Doanh nghiệp chuyên sâu về công trình ngầm; Đầu tư dự án hạ tầng BOT

8. Tổng khối lượng trái phiếu chuyển đổi đã phát hành: 500.000 trái phiếu

9. Tổng giá trị trái phiếu chuyển đổi đã phát hành (theo mệnh giá): 500.000.000.000 đồng

10. Lãi suất: 6%/năm

11. Kỳ hạn: 3 năm

12. Nguyên tắc trả lãi và gốc:

- Lãi: trả 6 tháng/lần kể từ ngày phát hành

- Gốc: vào cuối kỳ hạn trái phiếu, bất kỳ giá trị mệnh giá trái phiếu nào chưa được chuyển đổi thành cổ phiếu sẽ được thanh toán cho nhà đầu tư

13. Nguyên tắc chuyển đổi thành cổ phiếu:

- Giá chuyển đổi ban đầu: không thấp hơn 19.500 đồng/cổ phiếu

- Tỷ lệ chuyển đổi: Số lượng cổ phiếu được phát hành khi chuyển đổi một trái phiếu sẽ xác định bằng cách chia Giá trị trái phiếu đề nghị chuyển đổi cho Giá chuyển đổi có hiệu lực vào ngày sau khi Thông báo chuyển đổi xác định ngày chuyển đổi được nộp tại FECON.

- Thời gian chuyển đổi: lần chuyển đổi đầu tiên chỉ được thực hiện sau ít nhất 15 tháng kể từ ngày phát hành. Việc chuyển đổi thực hiện tối đa 3 lần

- Lần chuyển đổi đầu tiên: bị giới hạn tối đa 50% số lượng trái phiếu được quyền chuyển đổi

II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU THÀNH CỔ PHIẾU

(Việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu được thực hiện theo Nghị quyết số 06/2014/NQ-ĐHĐCĐ.FECON ngày 15/03/2014, Nghị quyết số 20/2015/NQ-ĐHĐCĐ.FECON ngày 24/4/2015 của Đại hội đồng cổ đông FECON, Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐQT.FECON ngày 23/09/2016 về việc phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu)

1. Tên Trái phiếu đã chuyển đổi: Trái phiếu chuyển đổi Công ty CP Kỹ thuật nền móng và Công trình ngầm FECON (Nay là Công ty Cổ phần FECON)

2. Tổng khối lượng Trái phiếu trước khi chuyển đổi:

STT	Nhà đầu tư	Giá trị phát	Số lượng phát hành	Số lượng trái phiếu đã	Số lượng trái	Số lần chuyển đổi
-----	------------	--------------	--------------------	------------------------	---------------	-------------------

		hàng (tỷ đồng)		chuyển đổi	phiếu còn lại	
1	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	100	100.000	0	100.000	0
2	Japan South East Asia Growth Fund					
	- Lần giải ngân thứ 1	195,585	195.585	0	195.585	0
	- Lần giải ngân thứ 2	131,915	131.915	0	131.915	0
3	PYN Elite Fund (trước là ERIKOISSIJOITUSRAHASTO ELIE (MUTUAL FUND ELITE (NON-UCITS)	32,5	32.500	0	32.500	0
4	VIETNAM HOLDING LIMITED	40	40.000	0	40.000	0
	Tổng cộng	500	500.000		500.000	

3. Trái chủ thực hiện chuyển đổi:
 - Tên nhà đầu tư: Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam
4. Tổng khối lượng trái phiếu đã chuyển đổi: 39.400 trái phiếu
5. Tổng giá trị trái phiếu đã chuyển đổi: 39.400.000.000 đồng
6. Giá chuyển đổi có hiệu lực: 19.700 đồng/cổ phiếu
7. Tỷ lệ chuyển đổi: 1:51 (01 trái phiếu chuyển đổi thành 51 cổ phiếu phổ thông mệnh giá 10.000 đồng)
8. Lần chuyển đổi: Thứ 1
9. Ngày thực hiện chuyển đổi: 10/10/2016
10. Ngày chốt danh sách trái chủ để chuyển đổi: 9/10/2016
11. Tên cổ phiếu được chuyển đổi từ trái phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần FECON
12. Mã cổ phiếu: FCN.
13. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
14. Mệnh giá: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).
15. Số lượng cổ phiếu đã được chuyển đổi: 2.000.000 cổ phiếu.
16. Tổng giá trị mệnh giá cổ phiếu đã được chuyển đổi: 20.000.000.000 đồng
17. Tổng khối lượng Trái phiếu còn lại sau khi chuyển đổi:

STT	Nhà đầu tư	Giá trị phát	Số lượng phát hành	Số lượng trái phiếu đã	Số lượng trái	Số lần chuyển đổi
-----	------------	-----------------	--------------------------	------------------------------	------------------	-------------------------

		hành (tỷ đồng)		chuyển đổi	phiếu còn lại	
1	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	100	100.000	39.400	51.600	1
2	Japan South East Asia Growth Fund					
	- Lần giải ngân thứ 1	195,585	195.585	0	195.585	0
	- Lần giải ngân thứ 2	131,915	131.915	0	131.915	0
3	PYN Elite Fund (trước là ERIKOISSIJOITUSRAHASTO ELIE (MUTUAL FUND ELITE (NON-UCITS)	32,5	32.500	0	32.500	0
4	VIETNAM HOLDING LIMITED	40	40.000	0	40.000	0
	Tổng cộng	500	500.000	39.400	460.600	

Tổng số Trái phiếu được chuyển đổi chiếm 7,9% tổng số Trái phiếu chuyển đổi đã phát hành (500.000 trái phiếu).

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU

Đối tượng	Số lượng Trái phiếu sở hữu tại ngày 9/10 (Trái phiếu)	Số lượng trái phiếu được chuyển đổi (Trái phiếu)	Số lượng cổ phiếu được chuyển đổi từ Trái phiếu (Cổ phiếu)			Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu trên tổng số cổ phiếu được chuyển đổi (%)
			Hạn chế chuyển nhượng	Phổ thông	Tổng cộng	
1	2	3	4	5	6=4+5	7
I. Cổ đông đặc biệt						
1. Hội đồng quản trị						
2. Ban kiểm soát						
3. Ban giám đốc						
4. Giám đốc tài chính						
5. Kế toán trưởng						
6. Người được Ủy quyền Công bố thông tin						
II. Cổ phiếu quỹ						
III. Cổ đông khác	-					

1. Trong nước						
1.1	Cá nhân					
1.2	Tổ chức	100.000	39.400		2.000.000	2.000.000 100%
2. Nước ngoài						
2.1	Cá nhân					
2.2	Tổ chức	400.000				
CỘNG		500.000	39.400	-	2.000.000	2.000.000 100%

IV. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN SAU ĐỢT CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cổ phần trở lên)						
1	Phạm Việt Khoa	36073000022	26/04/2013	P524, CT4, Mỹ Đình - Sông Đà, Từ Liêm, Hà Nội	3.770.390	7,90%
2	Groudtech Holding Co., Ltd	CA6653	1/11/2013	Rm 51, 5th Floor, Britannia House, Jalan Cator, Bandar Seri Begawan, BS 8811, Negara Brunei Darussalam	2.994.150	6,27%
3	Vietnam Holding Limited	CS1077	29/05/2006	Vietnam Holding Asset Management Limited's Representative Office: Unit 1202 Floor 12, Fideco Tower, 81-85 Ham Nghi, District, HCMC, Vietnam	2.742.795	5,75%
4	PYN ELITE FUND (NON-UCITS)	CA5604	15/12/2011	C/O PYN RAHASTOYHTIO OY, TEHTAANKATU 29A, 00150, HELSINKI, FINLAND	3.352.770	7,03%
TỔNG CỘNG					12.860.105	26,95%

V. CƠ CẤU VỐN SAU ĐỢT CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU

Stt	Danh mục	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông Nhà nước	0	0

2	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn CP trở lên)	12,860,105	26.95
	- Trong nước	3,770,390	7.90
	- Nước ngoài	9,089,715	19.05
3	Cổ đông khác	34,862,749	73.05
	- Trong nước	29,373,162	61.55
	- Nước ngoài	5,489,587	11.50
4	Cổ phiếu quỹ	0	0
TỔNG CỘNG		47,722,854	100
<i>Trong đó: - Trong nước</i>		<i>33,143,552</i>	<i>69.45</i>
<i>- Nước ngoài</i>		<i>14,579,302</i>	<i>30.55</i>

VI. CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Chúng tôi đảm bảo các thông tin và số liệu trình bày trong báo cáo này là đầy đủ, chính xác và trung thực. Chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm chỉnh mọi nghĩa vụ của tổ chức niêm yết cũng như các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và chịu mọi hình thức xử lý nếu vi phạm cam kết trên.

VII. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Nghị quyết số 06/2014/NQ-ĐHĐCĐ.FECON ngày 15/03/2014 của Đại hội đồng cổ đông v/v thông qua phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2014;
2. Nghị quyết số 20/2015/NQ-ĐHĐCĐ.FECON ngày 24/04/2015 của Đại hội đồng cổ đông v/v thông qua tiếp tục thực hiện đợt hành trái phiếu chuyển đổi năm 2014;
3. Báo cáo số 167/CV-TC.FECON ngày 27/04/2016 v/v báo cáo kết quả phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ;
4. Công văn số 5807/UBCK-QLCB ngày 30/08/2016 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phê duyệt kết quả phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ;
5. Công văn số 539/2016/VCBS-ĐT ngày 22/7/2016 của VCBS v/v yêu cầu chuyển đổi trái phiếu có quyền chuyển đổi FCN;
6. Công văn số 594/VCBS-DVKH ngày 09/08/2016 của VCBS v/v thông báo giá chuyển đổi trái phiếu FECON_BOND_2015;
7. Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐQT.FECON ngày 23/09/2016 của Hội đồng quản trị v/v Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi phát hành theo Nghị quyết 06/2014/NQ-ĐHĐCĐ.FECON ngày 15/03/2014 và Nghị quyết 20/2015/NQ-ĐHĐCĐ.FECON ngày 24/04/2015 và tăng vốn điều lệ Công ty;
8. Công văn số 741/VCBS-DVKH ngày 04/10/2016 của VCBS v/v “Thời gian chuyển đổi trái phiếu”

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT (đề b/c);
- VCBS;
- CBTT;
- Lưu TC, HC.

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2016
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Tổng Giám đốc



Trần Trọng Thắng

